TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CAO LÃNH** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – H phúc**

Bản án số: 41/2018/DS-ST
Ngày: 01-8-2018
V/v Tranh chấp bồi thường thiệt hại

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAO LÃNH, TỈNH ĐỒNG THÁP

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

- *Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà:* Ông **Trần Văn Đô;**
- *Các Hội thẩm nhân dân*: 1. Bà **Hồ Thị Mai Hương**;
  2. Ông **Phạm Phước Tâm**;

- ***Thư ký phiên toà:*** Ông **Nguyễn Thanh Hiền** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

Trong các ngày 24 tháng 7 và ngày 01 tháng 8 năm 2018 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Cao Lãnh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 307/2018/TLST- DS, ngày 15 tháng 5 năm 2018 về việc: *"Tranh chấp bồi thường thiệt hại"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 174/2018/QĐXXST- DS ngày 03/7/2018 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ông Đinh Văn K, sinh năm 1954.

Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1959. .

Địa chỉ: xã Ba S, huyện Cao L, tỉnh Đồng Tháp.

Ông Đinh Văn K ủy quyền cho bà Nguyễn Thị H theo văn bản ủy quyền ngày 07/6/2018.

2. Bị đơn: Anh Phạm Văn P, sinh năm 1984.

Địa chỉ: xã Phương T1, huyện Cao L, tỉnh Đồng Tháp.

3. Người làm chứng: Anh Nguyễn Ngọc T2, sinh năm 1989.

Địa chỉ: xã Ba S, huyện Cao L, tỉnh Đồng Tháp.

(Các đương sự có mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

***Trong đơn khởi kiện đề ngày 20/3/2018; biên bản hòa giải ngày 01/6/2018; ngày 21/6/2018 và tại phiên tòa hôm nay bà Nguyễn Thị H cùng được sự ủy quyền của ông Đinh Văn K là nguyên đơn trình bày*:**

Ông Đinh Văn K và bà Nguyễn Thị H là người trực tiếp sử dụng diện tích 66.000m^2 tọa lạc tại xã Ba S, huyện Cao L, tỉnh Đồng Tháp. Ông Phạm Văn P là Chủ trạm bơm số 27 ấp 3, xã Ba S để bơm nước cho những người có ruộng đất trong ô đê bao. Trong quá trình bơm tưới ông P bơm không đảm bảo số lượng nước cho đất ruộng của ông K và bà H gây thất thoát năng suất, ảnh hưởng đến nguồn thu nhập. Việc bơm không đủ nước gây thiệt hại có báo cho ông P nhưng ông P không khắc phục và bà H cũng không báo chính quyền địa phương. Bà H cũng không cũng không có gì chứng minh cho thiệt hại của mình.

Đến cuối mỗi vụ bà H và ông K yêu cầu ông P giảm bớt chi phí bơm nước nhưng anh P không đồng ý cho nên không đóng tiền bơm tưới cho anh P dẫn đến nợ kéo dài 05 vụ lúa từ năm 2015 đến năm 2017.

Ông P có khởi kiện buộc bà H và ông K trả số tiền bơm tưới từ vụ lúa đông xuân 2015 đến năm 2017 số tiền 41.250.000 đồng theo bản án số 36/2017/DS-ST ngày 16/8/2017 của Tòa án nhân dân huyện Cao Lãnh.

Khi trạm bơm của ông P còn hoạt động thì anh P tự ý đào kênh thủy lợi nội đồng trên phần đất ruộng do ông K và bà H canh tác (diện tích 145m chiều dài, 03m chiều ngang với tổng diện tích là 435m^2). Ông P đã đào thủy lợi từ vụ đông xuân năm 2015 đến vụ hè thu năm 2017 gây gây thiệt hại và thất thoát mỗi vụ là 1.500.000đồng/vụ (05 vụ x 1.500.000 đồng = 7.500.000 đồng).

Nay bà H và ông K yêu cầu anh Phạm Văn P bồi thường thiệt hại do không làm đúng trách nhiệm, bơm không đủ lượng nước cho ruộng lúa, gây thiệt hại đến năng suất lúa từ vụ đông xuân 2015 đến vụ hè thu năm 2017 với số tiền là 15.000.000 đồng.

Ngoài ra bà H, ông K không yêu cầu ai có nghĩa vụ liên đới bồi thường và không còn yêu cầu gì khác.

Trong các biên bản hòa giải ngày 01/6/2018; ngày 21/6/2018 và tại phiên tòa hôm nay, bị đơn anh Phạm Văn P trình bày:

Anh P thừa nhận là Chủ trạm bơm của ô đê bao số 27 thuộc xã Ba S, huyện Cao L từ vụ lúa đông xuân năm 2015 đến năm 2017. Trong thời gian làm chủ trạm bơm, anh P phục vụ tốt công việc bơm tưới. Riêng phần diện tích đất ông K và bà H canh tác là đất gò và gần trạm bơm nên mỗi lần bơm nước có bí ngang thủy lợi một cái đập giả để đưa nước lên ruộng của nguyên đơn. Khi ruộng của ông K và bà H đầy đủ nước thì mới xả cho các hộ dân khác. Riêng phần diện tích đất đào làm kênh thủy lợi dẫn nước thì anh P xác định không phải của ông K và bà H.

Nay anh P không đồng ý bồi thường theo yêu cầu của ông K và bà H.

Anh Nguyễn Ngọc T2 là người làm chứng trình bày: Ông K và bà H có thuê anh tưới thuốc trên phần diện tích đất trong ô đê bao số 27 thuộc ấp 3, xã Ba

S. Anh T2 có tới phun thuốc thì thấy ruộng của ông K và bà H không đủ nước nên có hẹn lại nhưng không nhớ cụ thể thời gian. Anh T2 cũng khẳng định không nắm được lịch bơm tưới và cũng không biết là ngày tưới thuốc có trong thời gian bơm tưới hay không. Anh T2 cũng không xác định thiệt hại của ông K và bà H là bao nhiêu do anh P bơm không đủ nước.

Ngày 11/6/2018 và tại phiên tòa hôm nay, ông K, bà H có đơn xin rút yêu cầu buộc ông P bồi thường việc sử dụng kênh thủy lợi nội đồng trên phần đất ruộng của bà với số tiền là 7.500.000 đồng.

Tài liệu chứng cứ trong hồ sơ gồm:

Bà Nguyễn Thị H cung cấp cho Tòa án chứng cứ gồm:

01 Giấy chứng thật ông Đinh Văn T3, viết tập học sinh, mực bút bi màu xanh (bản chính)

Ông Phạm Văn P cung cấp cho Tòa án chứng cứ gồm:

- Đơn xác nhận đề ngày 06/6/2018, có xác nhận của UBND xã Ba S, huyện Cao L (Bản chính)

Các tài liệu trong hồ sơ các đương sự thống nhất theo biên bản phiên họp công khai và tiếp cận chứng cứ ngày 21/6/2018.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

Ông Đinh Văn K và bà Nguyễn Thị H yêu cầu anh Phạm Văn P có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại do không làm đúng trách nhiệm, bơm không đủ lượng nước cho ruộng lúa, gây thiệt hại đến năng suất lúa từ vụ đông xuân 2015 đến vụ hè thu năm 2017 với số tiền là 15.000.000 đồng là chưa phù hợp. Bởi vì, trong thời gian anh P bơm nước để phục vụ bơm tưới cho phần diện tích đất ở xã Ba S, huyện Cao L không đầy đủ nhưng ông K và bà H không thông báo cụ thể cho anh P cũng như thông báo với chính quyền địa phương. Đồng thời, nguyên đơn cũng không thể hiện thiệt hại do anh P gây ra cụ thể như thế nào. Đối lời khai của anh T2 là người làm chứng trình bày khi ông K và bà H thuê tưới thuốc thấy trên ruộng không đủ nước nhưng không nhớ cụ thể ngày nào và ngày tưới thuốc có trong lịch bơm tưới hay không. Trong các phiên hòa giải và tại phiên tòa hôm nay ông K và bà H không xuất trình chứng cứ chứng minh thiệt hại của mình do việc anh P bơm không đủ nước gây thiệt hại. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ vào các Điều 419 và khoản 6 Điều 517 BLDS 2015 không chấp nhận yêu cầu của ông K và bà H.

Đối với anh P cho rằng anh là chủ trạm bơm của ô đê bao số 27 thuộc xã Ba S, huyện Cao L từ vụ lúa đông xuân năm 2015 đến năm 2017. Trong quá trình bơm tưới cho phần đất của ông K và bà H là đất gò và gần trạm bơm nên mỗi lần bơm nước có làm một cái đập giả để đưa nước lên ruộng. Khi ruộng của ông K và bà H đầy đủ nước thì mới xả cho các hộ dân khác. Việc anh P có làm đập giả có xác nhận ngày 06/6/2018 của Ủy ban nhân dân xã Ba S. Đồng thời, trong quá trình bơm tưới ông K và bà H không có khiếu nại gì. Nguyên đơn cũng không có gì chứng minh thiệt hại như lời trình bày của mình nên anh P phục vụ bơm tưới gây thiệt hại là chưa có căn cứ.

Đối với yêu cầu anh P bồi thường 7.500.000 đồng thiệt hại do việc sử dụng kênh thủy lợi nội đồng. Xét thấy, ông K và bà H có đơn xin rút yêu cầu này là tự nguyện và phù hợp. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 217 và Điều 244 Bộ luật tố tụng dân sự đình chỉ yêu cầu khởi kiện của ông K và bà H về việc yêu cầu anh P bồi thường thiệt hại số tiền 7.500.000 đồng.

Về án phí: Căn cứ Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 và khoản 3 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về án phí - lệ phí Tòa án thì ông K và bà H phải chịu 15.000.000 đồng x 5% = 750.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 550.000 đồng đã nộp theo biên lại thu tiền số 04660 ngày 15/5/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cao Lãnh. Như vậy, ông K và bà H phải tiếp tục nộp 200.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng Khoản 3 Điều 26; Điều 147; Điều 217 và Điều 244 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Điều 419 và khoản 6 Điều 517 Bộ luật dân sự 2015; khoản 3 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Toà án.

Tuyên xử:

1. Không chấp nhận yêu cầu của ông Đinh Văn K và bà Nguyễn Thị H về việc yêu cầu anh Phạm Văn P bồi thường thiệt hại số tiền 15.000.000 (Mười lăm triệu) đồng.

2. Đình chỉ yêu cầu của ông Đinh Văn K và bà Nguyễn Thị H về việc yêu cầu anh Phạm Văn P bồi thường thiệt hại do việc sử dụng kênh thủy lợi nội đồng 7.500.000 (Bảy triệu năm trăm nghìn) đồng.

Ông K và bà H có quyền khởi kiện lại theo thủ tục chung.

Về án phí:

Ông Đinh Văn K và bà Nguyễn Thị H phải chịu 750.000 (Bảy trăm năm mười nghìn) đồng tiền án phí sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 550.000 (Năm trăm năm mươi nghìn) đồng đã nộp theo biên lại thu tiền số

04660 ngày 15/5/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cao Lãnh. Ông K và bà H tiếp tục nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền thỏa thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm các đương sự được quyền kháng cáo lên Toà án nhân dân tỉnh Đồng Tháp.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKS HCL;
- Toà án Tỉnh;
- Lưu.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ toạ phiên tòa

(Đã ký)

Trần Văn Đô